

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55 /NQ-HĐND

Tuy Phước, ngày 11 tháng 11 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chủ trương đầu tư**

**Dự án: CSHT Khu dân cư và chợ Quán Mới - Phước Lộc**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 4 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án: CSHT Khu dân cư và chợ Quán Mới - Phước Lộc; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-BKTXH ngày 01/11/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: CSHT Khu dân cư và chợ Quán Mới - Phước Lộc do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện Tuy Phước quản lý dự án.

**1. Mục tiêu đầu tư:** Cụ thể hóa đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 chợ Quán Mới và khu dân cư xung quanh chợ tại thôn Trung Thành, xã Phước Lộc, thúc đẩy phát triển an sinh xã hội; đồng thời góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương và tăng cường quỹ đất phục vụ nhu cầu về đất ở trong khu vực.

**2. Quy mô đầu tư:**

**2.1. San nền:**

- Tổng diện tích san nền: S = 3,31ha.

**2.2. Đường giao thông:**

- Xây dựng đường giao thông với tổng chiều dài 993m.

- Tuyến đường có lộ giới  $B_n = 14m$  (3,5m+7m+3,5m) dài 828m.
- Tuyến đường có lộ giới  $B_n = 14m$  (3,5m+7m+3,5m) và  $B_n = 26,5m$  (3,5m+7m+5,5m+7m+3,5m) dài 165m.

### 2.3. Hệ thống thoát nước mưa:

Hệ thống thoát nước mưa khu vực gồm mương BTCT và cống BTLT. Tất cả các tuyến cống thoát nước mưa bằng cống BTLT D400-1.000, mương BTCT rộng 0,6m, cao trung bình 0,6-1,2m.

### 2.4. Hệ thống cấp điện và chiếu sáng:

- Xây dựng mới 02 TBA 22/0,4- 250kVA kiểu búp sen.
- Tháo dỡ - di dời lên vỉa hè 01 TBA 22/0,4kV 250kVA Trung Thành 2 cột hình pi, trạm nổi hiện hữu nằm trong lòng đường.
- Tháo dỡ - di dời tuyến trung thế 35kV hiện hữu đoạn băng vùng dự án.
- Thực hiện đấu nối phân đoạn trung thế 22kV tại vị trí cột C28/35/7/11 XT471/ANH (cột hiện có trước TBA di dời), đi cáp ngầm (luồn ống bảo vệ) theo mương cáp nền đất vỉa hè cấp đến tủ điện trung thế RMU-3N-24kV (tại công viên CX-01); 02 nhánh rẽ 22kV đi ngầm (luồn ống bảo vệ) sau tủ RMU-3N cấp đến 02 trạm biến áp 22/0,4kV dân cư mới.
- Xây dựng mới 02 hệ đường dây hạ thế 0,4kV sau 02 trạm biến áp.
- Tuyến hạ thế cấp điện dân hiện hữu: Tháo dỡ - di dời & phục hồi cấp điện dân đi nổi theo hệ cột trung thế di dời và cột hạ thế mới.
- Trang bị mới 01 hệ chiếu sáng công cộng.
- Nâng cao tĩnh không tuyến cao thế 110kV đoạn băng qua dự án đảm bảo vị trí vùng cực đại đường dây cao  $H_v.max \geq 15m$  so với cote hoàn thiện vỉa hè - mặt đường giao thông.

### 2.5. Nhà chợ:

- Xây dựng nhà lồng chợ cao 01 tầng, diện tích khoảng 700m<sup>2</sup>. Nhà quản lý điều hành, diện tích 18m<sup>2</sup>. Nhà vệ sinh, nhà chứa rác và bể xử lý nước thải, diện tích khoảng 50m<sup>2</sup>. Bể xử lý nước thải công suất 42m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Xây dựng hệ thống PCCC. Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt trong khu vực.

### 2.6. Đường + sân nội bộ:

- Nền đường nội bộ 711m<sup>2</sup> kết cấu bằng BTXM đá 1x2 dày 200mm M200.
- Nền sân nội bộ 825,4m<sup>2</sup> kết cấu bằng BTXM đá 1x2 dày 100mm M200.

### 2.7. Cây xanh + thảm cỏ:

- Cây xanh + thảm cỏ diện tích 336m<sup>2</sup>.
- Gờ bao khu cây xanh + thảm cỏ xây gạch. Nền trồng cỏ chỉ kết hợp trồng cây tạo bóng mát.

**2.8. Bãi đậu xe:**

- Xây dựng bãi đậu xe diện tích: 320m<sup>2</sup>.
- Nền bãi đậu xe bằng gạch block, trồng cỏ.

**3. Nhóm dự án:** Nhóm C.

**4. Tổng mức đầu tư dự án: 36.723.594.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi sáu tỷ, bảy trăm hai mươi ba triệu, năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

**5. Cơ cấu nguồn vốn:**

**5.1. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**5.2. Khả năng cân đối vốn:** Theo kế hoạch bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025.

**6. Địa điểm thực hiện dự án:** xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước.

**7. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021 - 2023.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:** 03 năm.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phước khóa XII, kỳ họp thứ 4 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua. / 7/15

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện (thực hiện);
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, Hội đoàn thể;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỌA KỲ HỌP**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND**  
Cao Hoàng Mộng Tiên